TUYÊN BỐ

GIỮA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
NƯỚC CỘNG HOÀ IN-ĐÔ-NÊ-XI-A
VỀ KHUÔN KHỔ HỢP TÁC HỮU NGHỊ VÀ TOÀN DIỆN BƯỚC VÀO THẾ KỶ 21

Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà In-đô-nê-xi-a (sau đây gọi tắt là hai Bên),

Xuất phát từ truyền thống quan hệ hữu nghị và láng giềng tốt đẹp lâu đời giữa hai dân tộc, đã được các nhà lãnh đạo tiền bối là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng thống Xu-các-nô cũng như các thế hệ lãnh đạo sau này dày công vun đắp,

Quyết tâm xây dựng mối quan hệ giữa Việt Nam và In-đô-nê-xi-a trên mọi lĩnh vực tương xứng với tiềm năng của hai nước để tận dụng những cơ hội và ứng phó với những thách thức mới của toàn cầu hoá, mối đe doạ của nạn khủng bố quốc tế và những thách thức to lớn đối với hệ thống quan hệ quốc tế,

Nhận thức rằng, hai nước phấn đấu đóng góp tích cực vào việc duy trì hoà bình, ổn định, an ninh, tin cậy lẫn nhau, hợp tác và phát triển bền vững của mỗi nước, của ASEAN, khu vực Châu Á –Thái Bình Dương và thế giới,

Khẳng định tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, đặc biệt là những nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, hợp tác bình đẳng và cùng có lợi,

Tin tưởng rằng, hiện nay là thời điểm thuận lợi để hai nước thiết lập một khuôn khổ quan hệ hợp tác hữu nghị, tin cậy, lâu dài và toàn diện

bước vào thế kỷ 21 nhằm gia tăng hơn nữa tình hữu nghị lịch sử lâu đời và sự gần gũi về địa lý, phục vụ các lợi ích cơ bản của nhân dân hai nước, góp phần vào hoà bình, ổn định, an ninh, sự phồn vinh và phát triển bền vững ở khu vực và trên thế giới,

Đã nhất trí như sau:

1- Hai Bên cam kết nâng cao và mở rộng đối thoại chính trị về toàn bộ các mối quan hệ song phương và về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

2- Hai Bên sẽ duy trì thường xuyên các cuộc tiếp xúc cấp cao nhằm củng cố quan hệ chính trị tốt đẹp vốn có và tạo động lực mới cho sự hợp tác về mọi mặt. Hai Bên cũng sẽ thúc đẩy trao đổi các chuyến thăm ở các cấp giữa các Bộ, ngành, các thành phố và địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức quần chúng cũng như giữa công dân hai nước nhằm củng cố quan hệ hợp tác với nhau, góp phần phát triển quan hệ giữa hai nước một cách toàn diện, ổn định và bền vững.

3- Hai Bên cố gắng duy trì và nâng cao hiệu quả của các cuộc họp thường kỳ của Uỷ ban hỗn hợp Việt Nam – In-đô-nê-xi-a về hợp tác thương mại, kinh tế và kỹ thuật nhằm thúc đẩy sự hợp tác có hiệu quả trên mọi lĩnh vực giữa hai nước.

4- Hai Bên tiến hành các cuộc tham khảo chính trị thường xuyên giữa hai Bộ Ngoại giao nhằm tăng cường sự hợp tác và trao đổi ý kiến về các vấn đề quan hệ song phương, trong đó có kiểm điểm việc thực hiện Bản Tuyên bố hợp tác này, cũng như về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

5- Hai Bên nhất trí tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực an ninh và quốc phòng trên tinh thần láng giềng thân thiện, tin cậy và hiểu biết lẫn nhau thông qua việc trao đổi các đoàn và chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực này nhằm xây dựng quan hệ mật thiết hơn giữa các cơ quan an ninh và quốc phòng của hai nước. Hai Bên cũng sẽ thúc đẩy và tăng cường việc trao đổi thông tin và phối hợp hoạt động nhằm ngăn chặn bất cứ hoạt động nào của bất kỳ nhóm người nào chống lại chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước và đấu tranh chống các tội phạm xuyên quốc gia như không tặc, hải tặc, khủng bố quốc tế, buôn người, buôn lậu vũ khí, rửa tiền, buôn lậu ma tuý và các hình thức tội phạm khác.

6- Hai Bên khuyến khích các cuộc tiếp xúc trực tiếp giữa các cơ quan lập pháp của hai Nhà nước cũng như sự phối hợp và hợp tác giữa các cơ quan này trong khuôn khổ các tổ chức nghị viện quốc tế như Tổ chức Liên minh Nghị viện ASEAN (AIPO) và Liên minh Nghị viện Thế giới (IPU).

7- Hai Bên quyết tâm nâng cao tầm hợp tác kinh tế, cụ thể trong các lĩnh vực sau:

a) Hai Bên cam kết đa dạng hoá cơ cấu mặt hàng xuất - nhập khẩu, thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại, nghiên cứu thực hiện phương thức hàng đổi hàng và thực hiện các Bản Ghi nhớ (MOU) đã được ký kết về việc cung cấp gạo trên cơ sở dài hạn giữa hai nước và tăng cường trao đổi đoàn và thông tin, tổ chức các cuộc tiếp xúc giữa các doanh nghiệp hai nước, tích cực khuyến khích doanh nghiệp mỗi nước tham gia vào các hội chợ triển lãm tại mỗi nước.

b) Hai Bên cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu

tư, kể cả doanh nghiệp vừa và nhỏ, mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, sản xuất hàng xuất khẩu, chế biến nông sản thực phẩm và dầu khí. Hai Bên tăng cường hợp tác trong việc xây dựng Khu vực đầu tư ASEAN thành điểm hấp dẫn để thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) vào khu vực.

c) Hai Bên tăng cường các cuộc tiếp xúc trực tiếp giữa các chuyên gia nông nghiệp của hai nước, tiến tới ký kết các văn bản thoả thuận hợp tác song phương trong lĩnh vực nông nghiệp, thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực trao đổi thông tin, khoa học và thị trường liên quan tới các sản phẩm, trong đó có cà phê, cao su và trong lĩnh vực lâm nghiệp khác như phòng và chống cháy rừng.

d) Hai Bên thúc đẩy việc triển khai thực hiện Bản ghi nhớ về hợp tác du lịch đã được ký kết thông qua trao đổi đoàn các cấp và xem xét ký các kế hoạch hợp tác du lịch ngắn hạn từ 2 - 3 năm, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch ở hai nước cũng như trong ASEAN.

8- Hai Bên sẽ đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và sớm xúc tiến việc ký kết hiệp định hợp tác giữa hai nước về khoa học, công nghệ để tạo cơ sở pháp lý phối hợp hoạt động trong thời gian tới.

9- Hai Bên nhất trí đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực giáo dục-đào tạo, đẩy mạnh các chương trình hợp tác về phát triển nguồn nhân lực thông qua việc ủng hộ và tạo điều kiện cho các hoạt động hợp tác song phương giữa các cơ sở đào tạo, và khuyến khích việc cử sinh viên sang nghiên cứu và học tập tại các trường đại học của nhau. Hai Bên cũng khuyến khích các hoạt động giao lưu văn hoá, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giữa hai nước, đẩy mạnh sự phối hợp trong

các hoạt động hợp tác đa phương thông qua các tổ chức khu vực và quốc tế mà hai nước là thành viên như Tổ chức các Bộ trưởng Giáo dục Đông Nam Á (SEAMEO) và Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN).

10- Hai Bên tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực khác như bưu chính-viễn thông, hàng không, y tế, thể dục thể thao và bảo vệ môi trường.

11- Hai Bên tiếp tục tăng cường tham khảo ý kiến chặt chẽ về các vấn đề quốc tế và khu vực, đặc biệt là các vấn đề trong khuôn khổ ASEAN nhằm xây dựng một khu vực Đông Nam Á hòa bình, ổn định, phồn vinh, hợp tác và phát triển, củng cố và tăng cường đoàn kết ASEAN trên cơ sở các nguyên tắc nêu trong các Tuyên bố Hoà hợp Ba-li và Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác (TAC) nhằm làm cho ASEAN có khả năng tận dụng các cơ hội và ứng phó với những thách thức mà Thế kỷ 21 đang đặt ra cho Hiệp hội.

12- Hai Bên cho rằng hợp tác Á - Phi trên cơ sở 10 nguyên tắc Băng-Đung có ý nghĩa quan trọng trong việc đối phó với tác động của quá trình toàn cầu hoá và môi trường thế giới đang thay đổi, cũng như trong việc tăng cường quan hệ chặt chẽ giữa các nước Châu Á và Châu Phi để phát triển thành những khu vực hoà bình, ổn định và thịnh vượng.

13- Hai Bên nhất trí tăng cường hợp tác và trao đổi ý kiến về các vấn đề quốc tế cùng quan tâm tại các diễn đàn quốc tế và khu vực như Liên Hợp Quốc, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hợp tác Á- Âu (ASEM), ASEAN và Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF). In-đô-nê-xi-a khẳng định lại cam kết ủng hộ Việt Nam gia nhập WTO và sẽ giúp đỡ Việt Nam về kỹ thuật trong quá trình đàm phán gia nhập tổ chức này.

14- Hai Bên nhất trí về sự cần thiết phải tăng cường quan hệ quốc tế bình đẳng, cùng có lợi giữa các quốc gia, không chấp nhận chủ nghĩa đơn cực trong trật tự thế giới. Tiến trình này có thể đạt được với sự hợp tác của các nước trong khuôn khổ Phong trào Không Liên kết (NAM) và Nhóm 77 (G-77) mà Việt Nam và In-đô-nê-xi-a là các thành viên tích cực.

Làm tại Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2003 thành 02 bản, mỗi bản bằng ba thứ tiếng: tiếng Việt, tiếng In-đô-nê-xi-a và tiếng Anh. Các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau giữa văn bản tiếng Việt và văn bản tiếng In-đô-nê-xi-a, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở để giải thích.

CHỦ TỊCH **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**TỔNG THỐNG** **NƯỚC CỘNG HOÀ IN-ĐÔ-NÊ-XI-A**
TRẦN ĐỨC LƯƠNG	**MÊ-GA-OÁT-TI XU-CÁC-NÔ-PU-TƠ-RI**

LƯU TRỮ BỘ NGOẠI GIAO

3867

DECLARATION

BETWEEN
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE REPUBLIC OF INDONESIA
ON THE FRAMEWORK
OF FRIENDLY AND COMPREHENSIVE PARTNERSHIP
ENTERING THE 21ST CENTURY

The Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Indonesia (hereinafter referred to as the two Parties),

Motivated by the long-standing traditions of friendship and good neighborliness between the two nations, which have been continuously nurtured by President Ho Chi Minh and President Soekarno and the succeeding generations of Leadership of the two countries,

Determined to build the relations between Vietnam and Indonesia in all fields commensurate to the potential of both countries with a view to making most out of opportunities and coping with the new challenges posed by globalization, the menace of international terrorism and the enormous challenges to the international relations system,

Realizing that the two countries strive to contribute actively to the maintenance of peace, stability, security, mutual trust, cooperation and sustainable development of each country, and in ASEAN, the Asia - Pacific region and the world as a whole,

Confirming their respect for the fundamental principles of the United Nations Charter and international laws, particularly those of mutual respect for independence, sovereignty, territorial integrity, non-interference in each other's internal affairs, equality and mutually beneficial cooperation,

Believing that it is now opportune for the two countries to establish a framework for friendly, reliable, long-term and comprehensive partnership as they enter the 21st century in order to enhance their long historical friendship and the geographical closeness and to advance the fundamental interests of the two peoples, thereby contributing to peace, stability, security, prosperity and sustainable development in the region and the world,

Have agreed as follows:

1- The two Parties undertake to enhance and broaden political dialogue on the whole spectrum of bilateral relations, regional and international issues of mutual concern.

2- The two Parties maintain frequent high-level contacts with a view to further cementing the existing sound political relations and creating a new impetus for all-sided cooperation. The two Parties would also increase the exchange of visits at all levels including the Ministries, agencies, cities, localities, business communities, mass organizations as well as citizens of both States so as to further consolidate their partnership and contribute to a stable, comprehensive and sustained development of bilateral relations.

3- The two Parties would endeavor to maintain and improve the efficiency of the regular meeting of the Vietnam-Indonesia Joint Commission on Trade, Economic and Technological Cooperation to promote effective cooperation between the two countries in all fields.

4- The two Parties would conduct regular political consultations between the two Ministries of Foreign Affairs in order to enhance cooperation and exchange of views on bilateral issues, including the review of the implementation of this Declaration as well as on regional and international issues of mutual concern.

5- The two Parties agree to strengthen cooperation in the field of defence and security in the spirit of good neighborliness, mutual trust and understanding through the exchange of delegations and sharing of experiences in these areas so as to build closer relations between the two countries' security and defence institutions. The two Parties also promote and increase exchange of information and coordination of activities in order to prevent any act done by any group against each country's sovereignty and territorial integrity and combat transnational crimes such as hijacking, piracy, international terrorism, human trafficking, arms smuggling, money laundering, drug smuggling and other forms of crime.

6- The two Parties encourage direct contacts between the legislative bodies of the two States and their coordination and cooperation within international parliamentary organizations like the ASEAN Inter-Parliamentary Organization (AIPO) and the Inter-Parliamentary Union (IPU).

7- The two Parties are determined to raise economic cooperation between the two countries to a new height, particularly in the followings:

a) The two Parties undertake to diversify structures for import-export items, to intensify trade promotion activities, to work out the implementation of counter-trade and of the MOUs signed on long- term rice supply between the two countries, to increase the exchange of delegations and information, to organize contacts between business circles of the two countries, to actively encourage businesses of each country to participate in the trade fairs and exhibitions held in the other.

b) The two Parties are committed to create favourable conditions for investors, including small and medium enterprises, to extend investment to other supplementary industries, commodities for exports, food processing and petroleum. The two Parties intensify cooperation in making ASEAN Investment Area an attractive place for foreign direct investment (FDI) in the region.

c) The two Parties encourage direct contacts between the agricultural experts of the two countries towards signing the bilateral cooperation documents in the field of agriculture, stepping up cooperation in science and market information exchanges regarding, among others, coffee and rubber products as well as cooperation in other forestry field such as forest fire prevention and fight.

d) The two Parties promote the implementation of the signed MOU on Tourism Cooperation through exchange of delegations at various levels and consider the signing of short-term plans for tourism cooperation for 2-3 years, contributing to the tourism development in the two countries as well as in ASEAN.

8- The two Parties step up cooperation in science and technology and expedite steps to sign an agreement of cooperation between the two countries on science and technology in order to establish legal framework for coordination of activities in the time to come.

9- The two Parties agree to promote the cooperation in the field of education and training, step up the programme on human resources development cooperation by supporting and creating favourable conditions for bilateral cooperation activities between training institutions and encourage the exchange of students to study in each other's universities and colleges. The two Parties also encourage the cultural interactions, exchange of experiences in the fields of education and training between the two

countries, promote the coordination in the multilateral activities through the regional and international organisations of which the two countries are members such as the South East Asian Ministers of Education Organization (SEAMEO) and ASEAN.

10- The two Parties strengthen their cooperation on other fields, such as post and telecommunication, aviation, public health, sports and environmental protection.

11- The two Parties continue their close consultation on international and regional issues, especially those relating to ASEAN with a view to building a South-East Asia of peace, stability, prosperity, cooperation and development, consolidating and strengthening the ASEAN solidarity on the basis of the principles enshrined in the Bali Concord and the Treaty of Amity and Cooperation (TAC) so that ASEAN be more capable of making the most of opportunities and facing the challenges posed by the 21st century to the Association.

12- The two Parties are of the view that the Asia- Africa cooperation based on Ten Principles of Bandung is essential in facing globalization and the changing world environment and in strengthening the close relationship between the Asian and African countries so as to develop the two regions peaceful, stable and prosperous.

13- The two Parties agree to enhance cooperation and exchange ideas on other international issues of mutual concern at regional and international fora, such as the United Nations, WTO, ASEM, ASEAN and ARF. Indonesia reaffirms its commitment to continue support for Viet Nam's bid to the WTO membership and provision of technical assistance to Vietnam in its accession process of negotiation to join the World Trade Organization.

14 The two Parties agree on the need to strengthen the equitable and mutually beneficial relations between nations and on the non-acceptance of unilateralism in the world order. This could be achieved through, among others, the Non-Aligned Movement (NAM) and G-77, in which Vietnam and Indonesia are active members.

Done in Hanoi, on the 26th of June, 2003, in duplicate in Vietnamese, Bahasa Indonesia and English languages, all texts being equal authentic. In case of divergences in interpretation, the English text shall prevail.

PRESIDENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	PRESIDENT OF THE REPUBLIC OF INDONESIA
TRAN DUC LUONG	MEGAWATI SOEKARNOPUTRI

3867

DEKLARASI

ANTARA
REPUBLIK SOSIALIS VIETNAM
DAN
REPUBLIK INDONESIA
TENTANG
KERANGKA HUBUNGAN PERSAHABATAN
DAN KEMITRAAN KOMPREHENSIF
MEMASUKI ABAD KE-21

Republik Sosialis Vietnam dan Republik Indonesia (selanjutnya disebut sebagai kedua belah Pihak).

Didorong oleh tradisi hubungan persahabatan dan ketetanggaan yang baik yang telah lama terjalin antara kedua bangsa, yang terus menerus dibina sejak Presiden Ho Chi Minh dan Presiden Sukarno serta Pimpinan generasi penerusnya dari kedua negara,

Berketetapan untuk membangun hubungan antara Vietnam dan Indonesia di segala bidang sesuai dengan potensi yang dimiliki kedua negara guna memanfaatkan peluang dan menghadapi tantangan baru (sebagai akibat dari) globalisasi, ancaman terorisme internasional serta tantangan-tantangan nyata dalam sistim hubungan internasional,

Menyadari bahwa kedua negara berupaya untuk menyumbang bagi pemeliharaan perdamaian, stabilitas, keamanan, saling percaya , kerjasama dan pembangunan berkesinambungan dari masing-masing negara, di dalam ASEAN, wilayah Asia-Pasific dan dunia,

Menegaskan penghormatan mereka atas prinsip-prinsip dasar Piagam PBB dan hukum internasional, khususnya mengenai prinsip saling menghormati kemerdekaan, kedaulatan, integritas territorial, tidak mencampuri urusan dalam negeri masing-masing, persamaan dan kerjasama yang saling menguntungkan,

Berkeyakinan bahwa merupakan saat yang sangat tepat bagi kedua negara untuk membuat kerangka hubungan persahabatan dan kemitraan jangka panjang yang menyeluruh dan dapat diandalkan dalam memasuki abad ke ke-21 untuk meningkatkan hubungan historis persahabatan serta kedekatan geografis dan untuk memajukan kepentingan-kepentingan mendasar dari kedua bangsa, yang dengan demikian membantu bagi perdamaian, stabilitas, keamanan, kemakmuran dan pembangunan

berkesinambungan di tingkat regional dan dunia

Telah menyetujui sebagai berikut

1 Kedua belah Pihak meningkatkan dan memperluas dialog politik mengenai semua aspek hubungan bilateral dan masalah-masalah internasional yang menjadi perhatian bersama.

2 Kedua belah Pihak memelihara kontak-kontak tingkat tinggi guna lebih memperkokoh hubungan politik yang telah ada dan menciptakan dorongan baru bagi kerjasama di segala bidang. Kedua belah Pihak juga akan meningkatkan pertukaran kunjungan pada semua tingkat termasuk Kementerian-Kementerian, badan-badan, kota-kota, pemerintah daerah (localities) masyarakat pengusaha, organisasi masa serta warganegara dari kedua negara guna lebih mengkonsolidasikan kemitraan mereka dan menyumbang bagi hubungan bilateral yang stabil komprehensif dan berkembang secara berkesinambungan.

3. Kedua belah Pihak akan berusaha untuk memelihara dan meningkatkan efisiensi pertemuan berkala Komisi Bersama Vietnam – Indonesia di bidang Perdagangan, Ekonomi dan Kerjasama Teknik guna meningkatkan kerjasama yang efektif antara kedua negara di segala bidang.

4. Kedua belah Pihak akan melakukan konsultasi politik secara berkala antara kedua Menteri Luar Negeri untuk meningkatkan kerjasama dan bertukar pikiran mengenai masalah-masalah bilateral termasuk peninjauan pelaksanaan Deklarasi ini serta masalah-masalah regional dan internasional yang menjadi perhatian bersama.

5. Kedua belah Pihak sepakat untuk meningkatkan kerjasama di bidang pertahanan dan keamanan dalam semangat bertetangga yang baik, saling percaya dan pengertian melalui pertukaran delegasi dan bertukar pengalaman di bidang ini guna membangun hubungan yang lebih erat antara lembaga pertahanan dan keamanan kedua negara. Kedua belah Pihak juga mendorong dan meningkatkan saling tukar informasi dan koordinasi kegiatan-kegiatan guna mencegah adanya tindakan yang dilakukan oleh kelompok yang anti terhadap integritas dan kedaulatan masing-masing negara dan memerangi kejahatan internasional seperti pembajakan, pelanggaran hak cipta, terorisme internasional, perdagangan manusia, penyelundupan senjata, pencucian uang, penyelundupan narkotika dan bentuk-bentuk kejahatan lainnya.

6. Kedua belah Pihak mendorong kontak-kontak langsung antara badan-badan legislatif dari kedua negara serta kerjasama dan koordinasi mereka dalam rangka organisasi parlemen internasional seperti Organisasi Intra Parlementer ASEAN (AIPO) dan Persatuan Intra

Parlementer (IPU)

7 Kedua belah Pihak berketetapan akan menempatkan kerjasama ekonomi kedua negara pada tingkat yang lebih tinggi khususnya di bidang-bidang berikut

a Kedua belah Pihak akan memperluas struktur komoditi impor – ekspor untuk meningkatkan aktivitas promosi dagang, mengupayakan pelaksanaan imbal beli dan Nota-nota Kesepahaman yang telah ditandatangani mengenai penyediaan suplai beras jangka panjang antara kedua negara, meningkatkan pertukaran informasi dan delegasi untuk mengorganisir kontak-kontak antar kalangan bisnis kedua negara, mendorong secara aktif pengusaha-pengusaha dari masing-masing negara untuk ikut serta dalam pameran dan eksibisi dagang yang diadakan di negara yang lain.

b. Kedua belah Pihak berketetapan untuk menciptakan kondisi yang baik bagi para investor termasuk pengusaha kecil dan menengah, meluaskan investasi ke industri-industri suplementer, komoditi untuk ekspor, pemprosesan makanan dan minyak. Kedua belah Pihak akan meluaskan kerjasama guna membuat ASEAN Investment Area menjadi tempat yang menarik bagi investasi asing langsung di wilayah tersebut.

c. Kedua belah Pihak mendorong kontak langsung antar para pakar pertanian dari kedua negara untuk menandatangani dokumen-dokumen kerjasama bilateral di bidang pertanian, meningkatkan kerjasama ilmu pengetahuan dan pertukaran informasi pasar mengenai antara lain, produk-produk karet dan kopi demikian juga kerjasama di sektor kehutanan lainnya seperti pencegahan dan penanggulangan kebakaran hutan.

d. Kedua belah Pihak mempromosikan pelaksanaan Nota Kesepahaman yang telah ditandatangani mengenai kerjasama pariwisata melalui pertukaran delegasi pada berbagai tingkat dan mempertimbangkan penandatanganan rencana jangka pendek bagi kerjasama pariwisata untuk jangka waktu 2 – 3 tahun, membantu pengembangan pariwisata di kedua negara dan juga di ASEAN.

8. Kedua belah Pihak meningkatkan kerjasama di bidang ilmu pengetahuan dan teknologi serta mempercepat langkah-langkah ke arah penandatanganan suatu persetujuan kerjasama antara kedua negara di bidang ilmu pengetahuan dan teknologi untuk membuat kerangka hukum bagi koordinasi kegiatan di masa mendatang.

9. Kedua belah Pihak sepakat untuk meningkatkan kerjasama di bidang pendidikan dan latihan, meningkatkan program kerjasaama

pengembangan sumber daya manusia dengan memberikan dukungan dan menciptakan kondisi yang baik bagi aktivitas kerjasama bilateral antar lembaga-lembaga pelatihan dan mendorong pertukaran mahasiswa untuk belajar di universitas dan perguruan tinggi di masing-masing negara. Kedua belah Pihak juga mendorong interaksi kebudayaan pertukaran pengalaman di bidang pendidikan dan latihan antara kedua negara, mempromosikan koordinasi aktivitas multilateral melalui organisasi-organisasi regional dan internasional dimana kedua belah Pihak menjadi anggotanya seperti Organisasi Menteri-Menteri Pendidikan se-Asia Tenggara (SEAMEO) dan ASEAN.

10. Kedua belah Pihak meningkatkan kerjasama mereka di bidang-bidang lainnya seperti pos dan telekomunikasi, penerbangan, kesehatan masyarakat, olah raga, dan perlindungan lingkungan.

11. Kedua belah Pihak meneruskan konsultasi mengenai berbagai masalah regional dan internasional khususnya yang berkaitan dengan ASEAN guna membangun suatu wilayah Asia Tenggara yang damai, stabil, makmur, kerjasama dan pembangunan, mengkonsolidasikan dan memperkuat solidaritas ASEAN atas dasar prinsip-prinsip yang tertuang di dalam *Bali Concord* dan *Treaty of Amity and Cooperation* (TAC) sehingga ASEAN lebih mampu memanfaatkan peluang dan menghadapi tantangan-tantangan abad ke-21 yang dihadapi oleh Asosiasi.

12. Kedua belah Pihak berpandangan bahwa kerjasama Asia Afrika yang didasarkan pada Dasa Sila Bandung sangat penting dalam menghadapi globalisasi dan perubahan lingkungan dunia dan dalam meningkatkan hubungan erat antara negara-negara Asia dan Afrika serta mengembangkan kedua wilayah menjadi wilayah yang damai, stabil dan makmur.

13. Kedua belah Pihak sepakat untuk meningkatkan kerjasama dan bertukar fikiran mengenai masalah-masalah Internasional lainnya yang menjadi perhatian bersama di fora regional maupun internasional seperti PBB, WTO, ASEM, ASEAN dan ARF. Indonesia menegaskan kembali komitmennya untuk terus mendukung keinginan Vietnam menjadi Anggota WTO dan ketentuan-ketentuan mengenai bantuan teknis kepada Vietnam didalam proses negosiasi untuk masuk menjadi Anggota WTO.

14. Kedua belah Pihak sepakat mengenai perlunya meningkatkan hubungan yang sederajat dan saling menguntungkan antar Bangsa-Bangsa dan mengenai penolakan atas unilateralisme di dalam tata dunia. Hal ini dapat dicapai antara lain melalui Gerakan Non-Blok (GNB) dan Kelompok-77 dimana Vietnam dan Indonesia menjadi Anggota yang aktif.

Dibuat dalam dua rangkap di Hanoi pada tanggal 26 Juni 2003, dalam Bahasa Indonesia, Vietnam dan Inggris. Semua naskah mempunyai kekuatan hukum yang sama, dalam hal terdapat perbedaan dalam penafsiran, naskah dalam bahasa Inggris yang berlaku

PRESIDEN
REPUBLIK SOSIALIS VIETNAM

TRAN DUC LUONG

PRESIDEN
REPUBLIK INDONESIA

MEGAWATI SOEKARNOPUTRI